

Số: 179/2026/QĐST-HNGĐ

TH, ngày 23 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 350/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H. Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn TL, xã TT, tỉnh TH.

Số căn cước công dân: 038186033863.

Bị đơn: Anh Lương Văn H. Sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn TL, xã TT, tỉnh TH.

Số căn cước công dân: 038083038338.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Lương Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Hà Thị H và anh Lương Văn H thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Lương Văn T, giới tính: Nam, sinh ngày: 21/07/2006; Lương

Thị T, giới tính: Nữ, sinh ngày: 06/3/2010. Cháu T đã trên 18 tuổi khỏe mạnh, bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân. Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc giao nuôi con đối với cháu Tân. Anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thị T đến khi thành niên. Anh H tự nguyện không yêu cầu Chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Chị Hà Thị H và anh Lương Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hà Thị H và anh Lương Văn H thống nhất thỏa thuận Chị H chịu toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng. Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Vì vậy, Chị H được nhận lại 150.000 đồng tại cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh TH theo biên lai thu tiền số: 0001507 ngày 21 tháng 8 năm 2026. Anh H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TH;
- THADS tỉnh TH;
- VKSND khu vực 10 – TH;
- UBND xã TT, tỉnh TH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh